

CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA HÀ NỘI - THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 13/BC-BTB

Thái Bình, ngày 13 tháng 03 năm 2019

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - THÁI BÌNH**

Năm báo cáo: 2018

**Phần I
THÔNG TIN CHUNG**

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - THÁI BÌNH**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 1000317707
- Vốn điều lệ: 76.912.260.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 76.912.260.000 đồng
- Địa chỉ: Lô CN1, Khu công nghiệp - TBS Sông Trà, xã Tân Bình, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
- Số điện thoại: 02272 491 340
- Số fax: 02272 491 440
- Website: <http://tbbeco.com.vn>
- Email: phongketoanbtb@yahoo.com.vn
- Mã cổ phiếu: BTB

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Việc thành lập:

Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thái Bình trước đây là doanh nghiệp Nhà nước, tiền thân là Công ty Bia Thái Bình được hợp nhất giữa Công ty Bia - Rượu - Ong Thái Bình và Nhà máy bia Thái Bình theo quyết định số 2048/QĐ-UB ngày 29/08/2002 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình.

- Chuyển đổi thành Công ty cổ phần:

Ngày 04/4/2005 UBND tỉnh Thái Bình có Quyết định số 731/QĐ-UB về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty Bia Thái Bình thành Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Thái Bình.

Ngày 14/7/2005 Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Thái Bình tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần đầu.

- Các sự kiện khác:

+ Ngày 13/6/2005 Bộ Công nghiệp có công văn 3047/CV-TCCB tiếp nhận Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Thái Bình làm thành viên Tổng Công ty Bia - Rượu - Nước Giải Khát Hà Nội.

+ Ngày 28/7/2005 Bộ Tài chính có công văn 9492/BTC-TCDN đồng ý để Tổng Công ty Bia-Rượu-Nước Giải Khát Hà Nội tiếp nhận phần vốn Nhà nước (51% vốn điều lệ) trong Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Thái Bình.

+ Ngày 09/8/2005 UBND tỉnh Thái Bình bàn giao phần vốn nhà nước đầu tư tại Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Thái Bình cho Tổng Công ty Bia - Rượu - Nước Giải Khát Hà Nội.

+ Được sự đồng ý của Tổng Công ty Bia - Rượu - NGK Hà Nội. Ngày 12/10/2005, Chủ Tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Bia - Rượu - Nước giải khát Thái Bình ra quyết định số 06/QĐ-HĐQT đổi tên “Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Thái Bình” thành Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thái Bình như ngày nay.

+ Tháng 12/2013, Nhà máy Bia Hà Nội – Thái Bình tại Khu công nghiệp TBS – Sông Trà, xã Tân Bình, TP Thái Bình với công suất 50 triệu lít/năm và có khả năng mở rộng lên 100 triệu lít/năm với hệ thống thiết bị, dây chuyền hiện đại đã chính thức đi vào hoạt động sản lượng, chất lượng ngày càng được nâng cao, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, thu nhập, việc làm cho người lao động được nâng lên.

Trong quá trình phát triển, với những thành tích đạt được, Công ty đã vinh dự nhận được các phần thưởng:

01 Huân chương lao động Hạng hai;

02 Huân chương lao động Hạng ba;

01 Cờ thi đua của Tỉnh uỷ Thái Bình;

Nhiều bằng khen của Bộ Công thương, Tỉnh uỷ, Ủy ban Nhân dân, Bộ Tài chính, Bảo hiểm xã hội Việt nam, Tổng cục Thuế, Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Hà Nội....

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

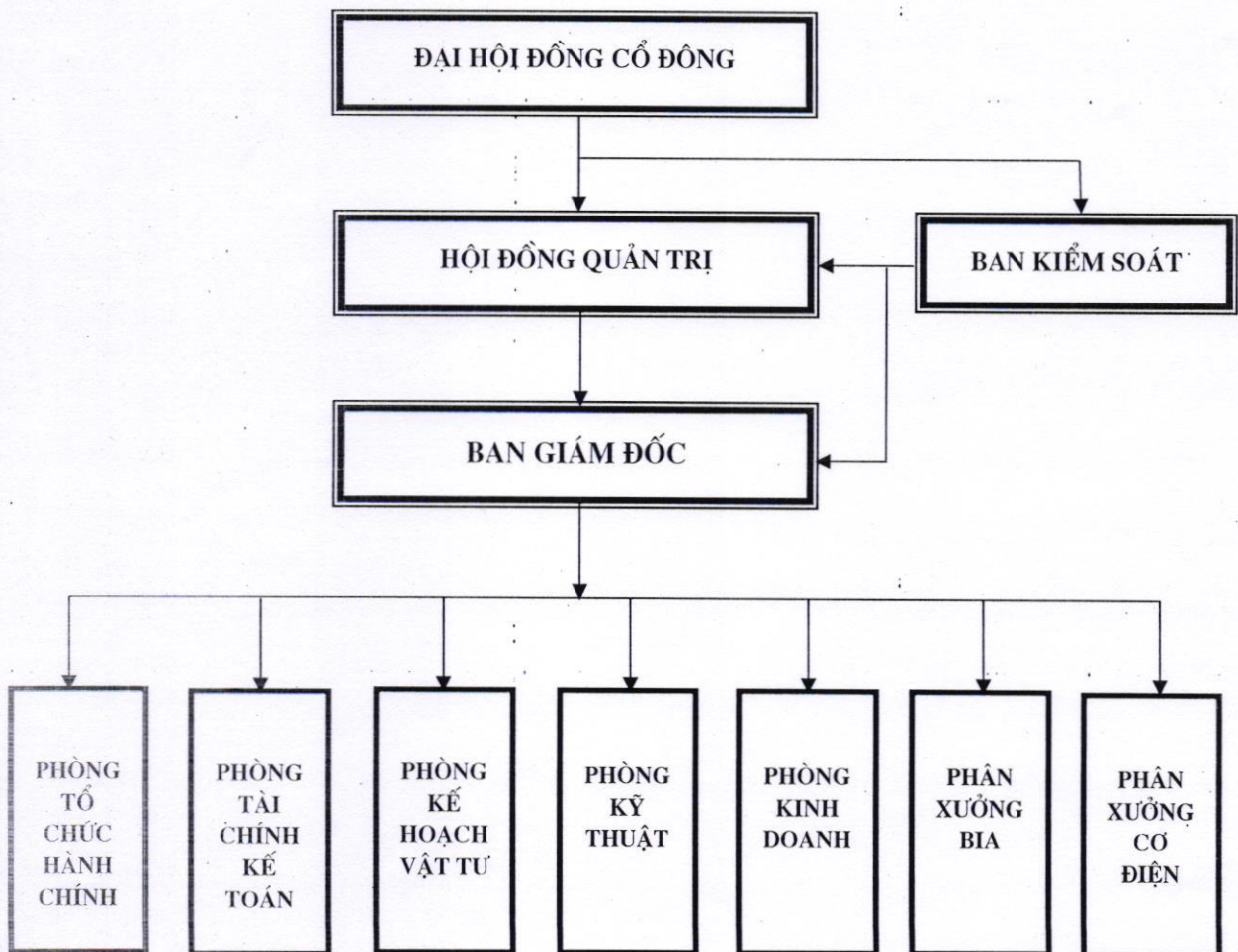
- Ngành nghề kinh doanh: sản xuất Bia hơi, Bia chai
- Địa bàn kinh doanh chính: Việt nam

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

4.1. Mô hình quản trị của Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Thái Bình được xây dựng: Đại hội đồng cổ đông, Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty, các phòng ban chức năng. Cơ cấu tổ chức của Công ty được xây dựng trên nguyên tắc phân công quản lý theo chức năng công việc, có mối quan hệ chặt chẽ với nhau cùng hỗ trợ cho nhau xử lý và điều hành công việc.

4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý:

Sơ đồ tổ chức của Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Thái Bình



4.3. Các công ty con, công ty liên kết:

a. Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần của Công ty:

Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Hà Nội đang nắm giữ 66,31% vốn cổ phần của Công ty, tương đương 5.100.000 cổ phần.

b. Công ty có trên 50% vốn cổ phần/vốn góp do Công ty nắm giữ: (Không có)

c. Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan: (Không có)

d. Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty liên quan:

Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu Nước Giải Khát Hà Nội là Tổng Công ty Nhà nước, được cổ phần hóa và chính thức hoạt động theo loại hình công ty cổ phần kể từ ngày 16/6/2008, với chức năng vừa trực tiếp hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư vốn góp vào các công ty con, công ty liên kết.

Ngành nghề hoạt động chính như sau:

- Sản xuất kinh doanh các loại: bia, rượu, cồn, nước giải khát, vật tư, nguyên liệu, thiết bị, phụ tùng có liên quan đến ngành sản xuất bia, rượu, nước giải khát, các loại hương liệu, nước cốt để sản xuất bia, rượu, nước giải khát; các loại bao bì, nhãn hiệu cho ngành bia, rượu, nước giải khát;

- Dịch vụ tư vấn, đào tạo, nghiên cứu, chuyển giao công nghệ; thiết kế, chế tạo, xây, lắp đặt thiết bị và công trình chuyên ngành bia, rượu, nước giải khát;

- Đầu tư tài chính, kinh doanh vốn: mua bán chứng khoán, cổ phần, góp vốn đầu tư liên doanh, liên kết, ngân hàng tài chính;

Vốn điều lệ của Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu Nước Giải Khát Hà Nội là: 2.138.000.000.000 đồng, trong đó Nhà nước nắm giữ 81,79 % tương đương 189.592.400 cổ phần.

5. Định hướng phát triển

5.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Về công tác thị trường

Phát huy thế mạnh giữ vững thị trường hiện có, xây dựng các giải pháp nhằm tìm kiếm mở rộng thị trường đẩy mạnh tiêu thụ cho bia thương hiệu địa phương. Phân đấu chiếm 70% thị phần bia trong tỉnh.

Phối hợp cùng Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội tăng cường công tác tiếp thị, thị trường, giới thiệu các sản phẩm mới của Tổng Công ty đến người tiêu dùng, ... hướng tới các mục tiêu không ngừng phát triển, giữ vững thương hiệu các sản phẩm của Tổng Công ty và Công ty.

- Về sản xuất

Tập trung vào lĩnh vực sản xuất bia, huy động mọi nguồn lực, đặc biệt coi trọng chất lượng, đẩy mạnh sản xuất những sản phẩm có lợi thế đáp ứng 100% nhu cầu thị trường. Thực hiện triệt để tiết kiệm, phát huy tối đa năng lực của dây chuyền thiết bị mới đầu tư, đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Về đào tạo nguồn nhân lực:

Thực hiện, phối hợp thực hiện đào tạo người lao động, cán bộ quản lý tham gia các khóa đào tạo về quản trị, nâng cao trình độ chuyên môn, tiếp cận các công nghệ mới, ... tiến tới kiện toàn, tuyển chọn tạo ra nguồn nhân lực có chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh thời kỳ hội nhập. .

5.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Tiếp tục đầu tư chiều sâu, áp dụng các tiến bộ của khoa học kỹ thuật không ngừng đổi mới, áp dụng các sáng kiến cải tiến,... nhằm đảm bảo duy trì năng lực của nhà máy, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng sản phẩm. Tiến tới đầu tư giai đoạn 2 nâng công suất Nhà máy Bia Hà Nội – Thái Bình lên 100 triệu lít/năm.

- Nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, đa dạng hóa sản phẩm.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

- Tích cực tham gia xây dựng văn hóa tiêu dùng, hạn chế tác hại của việc sử dụng đồ uống có cồn trong cộng đồng, xã hội.

6. Các rủi ro

- Rủi ro về thị trường:

Trong những năm qua do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế, sức mua trên thị trường giảm mạnh. Thị trường tiêu thụ đối với Bia Thái Bình cũng chịu tác động rất lớn của suy thoái kinh tế khi việc làm, thu nhập, đời sống bị ảnh hưởng dẫn đến sản lượng tiêu thụ bia thái bình trong những năm qua có xu hướng giảm. Bên cạnh đó, các mặt hàng bia trên thị trường ngày càng đa dạng, sự cạnh tranh ngày càng gay gắt.

- Rủi ro về mặt luật pháp: hành lang pháp lý và hệ thống pháp luật đang trong quá trình sửa đổi và hoàn thiện, việc nắm bắt và thực thi của các doanh nghiệp còn gặp không ít khó khăn. Chính sách quản lý tổng thể của Nhà nước đối với mặt hàng có cồn nói chung, sản phẩm bia nói riêng có nhiều thay đổi, chưa đồng bộ và còn nhiều bất cập.

- Các rủi ro khác như thiên tai, bão lụt, hỏa hoạn...

Phần II

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Do khó khăn của nền kinh tế, các chính sách hạn chế tiêu dùng các loại đồ uống có cồn của chính phủ, sản phẩm của Công ty ngày càng phải đối mặt với sức cạnh tranh của nhiều sản phẩm bia khác trên thị trường nên nói chung thị trường tiêu thụ gặp không ít khó khăn.

Tuy nhiên được sự quan tâm hỗ trợ của Công ty mẹ (Habeco) về kế hoạch sản xuất và tiêu thụ bia chai 450 ml Hà Nội cùng với sự cố gắng của toàn Công ty trong việc sản xuất và tiêu thụ bia địa phương nên Công ty cũng đã đạt được một số kết quả đáng khích lệ.

Năm 2018 hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt được như sau: Tổng doanh thu đạt 143,63 tỷ đồng; Sản lượng bia các loại đạt 26,44 triệu lít; Lợi nhuận sau thuế đạt 2,78 tỷ đồng; Nộp ngân sách Nhà nước đạt 117,78 tỷ đồng; Việc làm, thu nhập, đời sống cho người lao động được đảm bảo.

1.2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Năm 2018, nền kinh tế nói chung vẫn gặp nhiều khó khăn dẫn đến nhu cầu tiêu dùng của người dân giảm mạnh. Chính sách pháp luật của nhà nước tăng cường hạn chế tiêu dùng các loại đồ uống có cồn, thuế suất thuế Tiêu thụ đặc biệt điều chỉnh tăng lên 65%. Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Thái Bình cũng gặp nhiều khó khăn trong sản xuất, đầu tư và tiêu thụ sản phẩm. Tuy nhiên Công ty cũng cố gắng đạt được những kết quả nhất định. Cụ thể:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2018	Tỷ lệ % (TH/KH)
A	B	C	1	2	3
1	Sản lượng bia tiêu thụ	Tr.lít	26,44	33,94	77,9
2	Tổng doanh thu (Doanh thu bán HHDV, doanh thu tài chính, thu nhập khác)	Tỷ đồng	143,63	180,46	79,6
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2,87	6,05	47,43
4	Nộp Ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	117,78	182,48	64,5
5	Cổ tức	%	-	-	-

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành

- Ông Vũ Thanh Liêm, Giám đốc:

- Giới tính	Nam
- Ngày tháng năm sinh	26/7/1963
- Nơi sinh	Quỳnh phụ, Thái Bình
- Số CMND	150030173
- Quốc tịch	Việt nam
- Dân tộc	Kinh
- Địa chỉ thường trú	Số 51, tổ 23, phường Bồ Xuyên, TP Thái Bình
- Trình độ văn hóa	10/10
- Trình độ chuyên môn	Kỹ sư công nghệ lên men - Đại học Bách khoa Hà Nội, Cử nhân Kinh tế
- Chức vụ hiện nay	Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty
- Số cổ phần cá nhân nắm giữ	53.800 cổ phần, chiếm 0,7% tổng số cổ phần của Công ty

- Số cổ phần đại diện cho Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội tại Công ty	384.561 chiếm 5% tổng số cổ phần của Công ty
- Người có liên quan và số lượng cổ phần sở hữu	Em: Vũ Thị Thảo sở hữu: 1000 Cổ phần chiếm 0,013% tổng số cổ phần của Công ty

- Ông Nguyễn Hữu Cường, Phó Giám đốc:

- Giới tính	Nam
- Ngày tháng năm sinh	24/7/1965
- Nơi sinh	Vũ Thư, Thái Bình
- Số CMND	034065001342
- Quốc tịch	Việt nam
- Dân tộc	Kinh
- Địa chỉ thường trú	Số 03 ngõ 33 tổ 35 phường Kỳ Bá, TP Thái Bình
- Trình độ văn hóa	10/10
- Trình độ chuyên môn	Kỹ sư chế tạo máy - Đại học Bách khoa Hà Nội
- Chức vụ hiện nay	Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty
- Số cổ phần cá nhân nắm giữ	12.800 cổ phần, chiếm 0,17% tổng số cổ phần của Công ty
- Người có liên quan và số lượng cổ phần sở hữu	Không có

- Ông Hoàng Trọng Thu, Kế toán trưởng:

- Giới tính	Nam
- Ngày tháng năm sinh	10/02/1964
- Nơi sinh	Đông Hưng, Thái Bình
- Số CMND	151133952
- Quốc tịch	Việt nam
- Dân tộc	Kinh

- Địa chỉ thường trú	Lô 17, ngõ 18, tổ 17, phường Trần Hưng Đạo, TP Thái Bình
- Trình độ văn hóa	10/10
- Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế - Đại học Tài chính Kế toán
- Chức vụ hiện nay	Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng Công ty
- Số cổ phần cá nhân nắm giữ	25.047 cổ phần, chiếm 0,33% tổng số cổ phần của Công ty
- Người có liên quan và số lượng cổ phần sở hữu	Không có

2.2. Những thay đổi trong ban điều hành: Không

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên và các chính sách của Công ty đối với người lao động

- Tổng số cán bộ, công nhân viên đến 31/12/2018 là 158 người.
- Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định của Bộ luật Lao động và các chế độ chính sách hiện hành của Nhà nước.

3. Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án

- a. Các khoản đầu tư
- b. Các công ty con, công ty liên kết: (không có)

4. Tình hình tài chính

- a. Tình hình tài chính

ĐVT: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018 (VND)	Năm 2017 (VND)	Tỷ lệ %
1	Tổng giá trị tài sản	334.292.720.698	357.092.559.464	93.62
2	Doanh thu thuần	141.694.677.124	165.852.064.858	85.43
3	Lợi nhuận từ HĐKD	1.123.327.961	3.562.192.672	31.53
4	Lợi nhuận khác	1.748.531.664	2.396.434.839	72.96

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018 (VND)	Năm 2017 (VND)	Tỷ lệ %
5	Lợi nhuận trước thuế	2.871.859.625	5.958.627.511	48.20
6	Lợi nhuận sau thuế	2.782.150.607	5.958.627.511	46.69
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn TSLĐ/Nợ ngắn hạn	0.73	0.67	
+ Hệ số thanh toán nhanh [(Tài sản ngắn hạn-HTK)/Nợ ngắn hạn]	0,47	0.42	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,70	0.67	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	2,38	2.08	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động :			
+ Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho b/q)	9,02	7,25	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,46	0,42	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ HS LN sau thuế/Doanh thu thuần (Rp)	3,59%	1,94%	
+ HS LN sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	1.67%	0,83%	
+ HS LN sau thuế/Vốn chủ sở hữu (Re)	5,64%	2,56%	
+ HS LN từ HĐKD/Doanh thu thuần	2,14%	0,79%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần

- Tổng số cổ phần của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thái Bình: 7.691.226 cổ phần.

- Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phần phổ thông

- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 2.591.226 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 5.100.000 cổ phần

b. Cơ cấu cổ đông

Stt	Danh mục	Số cổ phần nắm giữ	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Tổng số vốn chủ sở hữu	7.691.226	76.912.260.000	100,0
2	Cổ đông của Công ty mẹ (Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội)	5.100.000	51.000.000.000	66,31
3	Cổ đông trong và ngoài Công ty	2.591.226	25.912.260.000	33,69

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e. Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1 Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a. Một số nguyên vật liệu chính được sử dụng để sản xuất sản phẩm như: Malt: 2.150 tấn; gạo: 1.397 tấn; đường: 252 tấn; than: 1.522 tấn;

b. Tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm: Không có

6.2 Tiêu thụ năng lượng:

a. Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Lượng điện sử dụng trong năm là 3.693.200 kWh.

b. Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không có

c. Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: Không có

6.3 Tiêu thụ nước:

a. Nguồn cung cấp nước khai thác từ sông Trà. Lượng nước khai thác để sử dụng trong năm là 183.227 m³.

b. Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không có.

6.4 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a. Số lần bị xử phạt do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

b. Tổng số tiền bị xử phạt do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

6.5 Chính sách liên quan đến người lao động:

a. Số lượng lao động bình quân trong năm là: 148 người với mức thu nhập bình quân là 6,7 triệu/người/tháng.

b. Công ty luôn tuân thủ đúng các chính sách lao động được pháp luật quy định, đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

c. Người lao động được tham gia các khóa học đào tạo, nâng cao tay nghề nhằm hỗ trợ cho công việc.

Phần III

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch
1. Doanh thu	Tỷ đồng	180,46	143,63	79,6%
2. Sản lượng bia các loại	Triệu lít	33,94	26,44	77,9%
- Bia hơi thái bình	-	11,00	9,40	85,5%
- Bia chai 450ml Hà Nội	-	22,94	17,04	74,3%
3. Nộp ngân sách	Tỷ đồng	182,48	117,78	64,5%
4. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	6,05	2,87	47,43%

- Phân tích tổng quan

+ Hoạt động chủ yếu của công ty trong năm 2018 là sản xuất kinh doanh bia chai 450ml Hà Nội, bia hơi thái bình; Các chỉ tiêu sản lượng doanh thu đều vẫn chưa đạt với kế hoạch đề ra. Nguyên nhân chủ yếu là do kinh tế trong nước vẫn còn ảnh hưởng của sự suy thoái, thị trường tiêu thụ khó khăn, sự cạnh tranh trên thị trường ngày càng gay gắt, chính sách thuế của Nhà nước thay đổi tăng

thuế suất TTDB lên 65%. Sản phẩm Bia chai 450ml Hà Nội sản lượng còn thấp nên chưa phát huy được hết năng lực của Nhà máy. Tuy vậy bằng nỗ lực của Ban lãnh đạo và tập thể công nhân viên kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty đã đạt được những kết quả nhất định với các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu, lợi nhuận như trên.

+ Tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm cuối năm ở trạng thái lành mạnh.

- Những tiến bộ Công ty đã đạt được

+ Thực hiện tốt hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn ISO 14001 : 2008, ISO 14001: 2015, ISO 22000: 2005, thực hiện quy định vệ sinh theo tiêu chuẩn 5S.

+ Hoạt động sản xuất, kinh doanh ổn định, nâng cao chất lượng sản phẩm và đảm bảo thu nhập cho người lao động

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2017	Năm 2018
1	Cơ cấu tài sản	%	100	100
	Tài sản dài hạn / Tổng tài sản	%	87,3	87,0
	Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản	%	12,7	13,0
2	Cơ cấu nguồn vốn	%	100	100
	Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	%	70,4	67,5
	Nguồn vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn	%	29,6	32,5
3	Khả năng thanh toán			
	Khả năng thanh toán nhanh	lần	0,47	0,42
	Khả năng thanh toán hiện thời	lần	0,72	0,67

4	Tỷ suất lợi nhuận			
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	%	1,67	0,83
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	%	3,59	1,94
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / NV chủ sở hữu	%	5,64	2,56

+ Do những khó khăn chung trong năm nên hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 chưa đạt kế hoạch đề ra. Do đó các chỉ tiêu tài chính như: khả năng thanh toán nhanh, khả năng thanh toán hiện hành,... chưa cao.

b. Tình hình nợ phải trả

- Hiện tại khoản nợ trung, dài hạn lớn của Công ty là vay ngân hàng để đầu tư cho dự án Nhà máy bia công suất 50 triệu lít/năm tại khu công nghiệp TBS - Sông Trà, tỉnh Thái Bình.

- Tính đến thời điểm này Công ty không có nợ xấu phải trả và không làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Công tác tổ chức sản xuất: tiếp tục làm tốt công tác quản lý định mức, tiết kiệm nhiên, nguyên vật liệu trong tất cả các công đoạn trong quá trình sản xuất tiến tới nâng cao hiệu suất thu hồi, giảm chi phí.

- Về quản lý công nghệ, chất lượng sản phẩm: tiếp tục duy trì và cải tiến liên tục hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008. Các quy trình công nghệ được kiểm soát chặt chẽ. Chính vì vậy, chất lượng sản phẩm của công ty sản xuất ổn định và đảm bảo chất lượng.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Trong năm 2019 Công ty cố gắng phát huy tối đa công suất nhà máy, phân đấu sản lượng sản xuất bia của năm đạt 27,00 triệu lít và thực hiện thành công các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

- Phát huy thế mạnh giữ vững thị trường hiện có, tìm kiếm mở rộng thị trường tiêu thụ mới, không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm. Cùng cố, phát triển thương hiệu các sản phẩm của Tổng Công ty và Công ty.

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

Công ty luôn đề ra mục tiêu phát triển bền vững, sự phát triển của công ty luôn gắn liền với quyền lợi của người lao động, trách nhiệm với môi trường và cộng đồng.

Công ty áp dụng hệ thống Quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001 : 2008, ISO 14001: 2015.

Phần IV

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2018 sản xuất kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng nhiều yếu tố khách quan và chủ quan. Tuy nhiên nhờ sự nỗ lực của toàn Công ty cùng sự quan tâm của Tổng Công ty CP Bia Rượu NGK Hà Nội, sản lượng bia hơi địa phương và bia chai 450ml Hà Nội tuy chưa đạt kế hoạch đề ra nhưng cũng có một số kết quả nhất định.

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch
1. Doanh thu	Tỷ đồng	180,46	143,63	79,6%
2. Sản lượng bia các loại	Triệu lít	33,94	26,44	77,9%
- Bia hơi thái bình	-	11,00	9,40	85,5%
- Bia chai 450ml Hà Nội	-	22,94	17,04	74,3%
3. Nộp ngân sách	Tỷ đồng	182,48	117,78	64,5%
4. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	6,05	2,87	47,4%

- Bên cạnh việc chú trọng hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty luôn chú trọng đến vấn đề môi trường, đề cao tiết kiệm việc khai thác các tài nguyên như nước,...

- Bên cạnh những mặt đã đạt được, Hội đồng quản trị đánh giá Công ty còn một số hạn chế cần khắc phục trong năm tới :

+ Sản phẩm Bia hơi Thái Bình tăng trưởng chậm, thị trường bị thu hẹp lại

+ Công tác thị trường cần triển khai quyết liệt và tích cực, giữ ổn định thị trường hiện có và mở rộng thêm về các vùng xa.

+ Nâng cao sản lượng bia hơi tại địa phương.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

- Ưu điểm :

+ Các thành viên Ban Giám đốc đều có trình độ từ đại học trở lên, được đào tạo đầy đủ về chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, am hiểu về mọi mặt hoạt động của Công ty có kinh nghiệm trong quản lý và điều hành.

+ Có sự phân công nhiệm vụ rõ ràng cụ thể trong ban Giám đốc. Các cuộc họp giao ban được tổ chức định kỳ và thực hiện đầy đủ hàng tháng đánh giá thường xuyên kết quả công việc và đề ra kế hoạch nhiệm vụ kỳ tới.

+ Trong bối cảnh nền kinh tế gặp nhiều khó khăn nhưng Ban điều hành đã nỗ lực trong thực hiện nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật, điều lệ và quy chế nội bộ công ty.

- Tồn tại, hạn chế :

+ Cần quan tâm hơn nữa công tác quản trị, quản lý thực hiện các quy định của pháp luật.

+ Tập trung chỉ đạo rà soát, kịp thời bổ sung nguồn lực cho các bộ phận như thị trường, kỹ thuật,...

+ Tập trung chỉ đạo công tác thị trường, xây dựng các cơ chế chính sách đối với khách hàng tiến tới duy trì ổn định và mở rộng thị trường tiêu thụ đối với các sản phẩm của Tổng Công ty và sản phẩm bia địa phương.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị hoạt động với mục đích quản lý và điều hành đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty, do vậy để hoạt động của Hội đồng quản trị ngày càng có hiệu quả các thành viên trong Hội đồng quản trị sẽ cố gắng nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm đối với công việc mình được giao.

- Công ty sẽ phối hợp và hỗ trợ tối đa để các thành viên trong Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát hoàn thành tốt công việc theo quy định của pháp luật và theo điều lệ của Công ty.

- Cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc và một số vị trí chủ chốt khác trong Công ty tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng trình độ quản trị doanh nghiệp.

- Tiếp tục thực hiện đầu tư chiều sâu, hiện đại hóa dây chuyền thiết bị sản xuất để đáp ứng yêu cầu sản xuất các sản phẩm chất lượng cao.

- Tập trung nghiên cứu phát triển sản phẩm mới nhằm đa dạng hóa sản phẩm, đáp ứng tốt hơn nhu cầu thị trường.

- Tăng cường công tác quản trị, quản lý doanh nghiệp, làm tốt công tác tiết kiệm trong tất cả các công đoạn trong quy trình sản xuất hướng tới mục tiêu nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Xây dựng văn hoá doanh nghiệp, tạo môi trường làm việc thuận lợi, phát huy tính chủ động, sáng tạo và tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên.

Phần V

QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty gồm:

1. Ông Vương Toàn: Chủ tịch Hội đồng Quản trị

- Giới tính	Nam
- Ngày sinh	27/06/1959
- Nơi sinh	Hà Nội
- Số CMND	010442145
- Quốc tịch	Việt Nam
- Dân tộc	Kinh
- Quê quán	Hà Nội
- Địa chỉ thường trú	Số 20, Đặng Dung, Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội.
- Trình độ văn hóa	10/10
- Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế, cử nhân Luật
- Chức vụ nơi công tác hiện nay	Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội

- Số cổ phần cá nhân nắm giữ	Không có
- Số cổ phần đại diện cho Tổng Công ty tại Công ty	4.330.878 cổ phần, chiếm 56,31% tổng số cổ phần của Công ty
- Những người liên quan và số lượng cổ phần sơ hữu	Không có

2. Ông Hoàng Chí Thanh: Thành viên HĐQT

- Giới tính	Nam
- Ngày sinh	02/09/1973
- Nơi sinh	Hà Nam
- Số CMND	012558160
- Quốc tịch	Việt Nam
- Dân tộc	Kinh
- Quê quán	Hà Nam
- Địa chỉ thường trú	Số 226B, A16, An Dương, Yên Phụ, Tây Hồ, Hà Nội
- Trình độ văn hóa	12/12
- Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ thương mại, Cử nhân Quản trị kinh doanh, Kỹ sư cơ khí máy thực phẩm
- Chức vụ nơi công tác hiện nay	Trưởng phòng kế hoạch, Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội
- Số cổ phần cá nhân nắm giữ	Không có
- Số cổ phần đại diện cho Tổng Công ty tại Công ty	384.561 cổ phần, chiếm 5% tổng số cổ phần của Công ty
- Những người liên quan và số lượng cổ phần sơ hữu	Không có

3. Ông Vũ Thanh Liêm, Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty

4. Ông Nguyễn Hữu Cường, Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty

5. Ông Hoàng Trọng Thư, Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng Công ty

(Thông tin về tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết do Công ty phát hành của các thành viên HĐQT tham gia điều hành đã trình bày tại mục 2.1 phần II)

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (Không có)

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Trong năm 2018 Hội đồng quản trị cùng Ban giám đốc đã tiến hành 08 cuộc họp chung nhằm đánh giá, nhận xét tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2017 và triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018

Stt	Thành viên Hội đồng quản trị	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Vương Toàn	Chủ tịch	08/08	100%	
2	Vũ Thanh Liêm	Thành viên	08/08	100%	
3	Hoàng Chí Thanh	Thành viên	08/08	100%	
4	Nguyễn Hữu Cường	Thành viên	08/08	100%	
5	Hoàng Trọng Thư	Thành viên	08/08	100%	

- Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt Quy chế quản trị Công ty, tuân thủ theo quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Các thành viên Hội đồng quản trị hoàn thành vai trò, nhiệm vụ được phân công với tinh thần trách nhiệm cao.

- Hội Đồng Quản trị giám sát điều hành hoạt động của Ban điều hành trên cơ sở Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động và phối hợp giữa HĐQT và Giám đốc và các quy chế nội bộ khác của Công ty. Trong năm 2018 các hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc gồm các nội dung sau:

+ Giám sát công tác điều hành của Ban Giám đốc trong việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đã đề ra.

+ Các nội dung thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và các quyết định HĐQT đã ban hành về tiến bộ và các biện pháp thực hiện.

- Hội Đồng Quản trị đã trực tiếp chỉ đạo Ban giám đốc thực hiện các nội dung chính sau:

+ Chỉ đạo, điều hành, đánh giá các công việc trong hoạt động sản xuất, kinh doanh như các vấn đề trong cải tạo sửa chữa máy móc thiết bị, mô hình bán hàng, công tác nâng cao chất lượng sản phẩm, định mức lao động,...

+ Giám sát, đôn đốc các công việc phục vụ cho công tác xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 và năm 2019

+ Giám sát, đôn đốc công tác quyết toán quỹ lương thực hiện năm 2017; xây dựng, ban hành hệ thống thang lương, bảng lương, phụ cấp lương; Định mức dây chuyền; Định mức tiêu hao nguyên nguyên vật liệu; Quỹ tiền lương Kế hoạch năm 2018.

+ Giám sát, đôn đốc các công việc phục vụ cho công tác nâng cao chất lượng sản phẩm, phát triển sản phẩm mới cho bia hơi đóng keg.

+ Giám sát, đôn đốc các công việc phục vụ cho công tác xây dựng và ban hành chính sách bán hàng, hoàn thành đưa vào sử dụng phần mềm quản lý bán hàng mới.

+ Giám sát, đôn đốc các công việc phục vụ công tác xây dựng và quyết toán xây dựng Nhà Văn phòng.

+ Giám sát, đôn đốc các công việc phục vụ công tác xây dựng lại định biên, định mức lao động, quy chế trả lương theo công việc, hệ thống thang bảng lương của công ty.

+ Xây dựng kế hoạch chi phí, vật tư, thiết bị phục vụ hoạt động SXKD năm 2018.

+ Giám sát, đôn đốc các công việc thực hiện kết luận của kiểm toán nhà nước; thu hồi các khoản nợ bã bia, đại lý vay.

+ Triển khai xây dựng và ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty; Quy chế công bố thông tin; sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; quyết định ban hành Quy chế tổ chức Hội nghị người lao động, Quy chế Quản lý nợ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát.

+ Giám sát, đôn đốc, hoàn tất các thủ tục trả lại đất tại cơ sở 1 cho Nhà Nước

2. Ban Kiểm soát

- Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát

1. Ông Lê Quý Huệ: Trưởng ban Kiểm soát

- Giới tính	Nam
- Ngày sinh	05/01/1973
- Nơi sinh	Thái Bình
- Số CMND	151658021
- Quốc tịch	Việt Nam
- Dân tộc	Kinh
- Quê quán	Thái Bình
- Địa chỉ thường trú	Số nhà 18, ngõ 3, Phường Bồ Xuyên, TP Thái Bình, Tỉnh Thái Bình
- Trình độ văn hóa	10/10
- Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế Tài chính-Ngân hàng
- Chức vụ nơi công tác hiện nay	Thành viên ban kiểm soát Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình
- Số cổ phần cá nhân nắm giữ	Số lượng cổ phần nắm giữ: 2.550 cổ phần, chiếm 0,033 % tổng số cổ phần của Công ty
- Số cổ phần đại diện cho Tổng Công ty tại Công ty	Không có
- Những người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu	Không có

2. Ông Lưu Quốc Đạt: Thành viên ban Kiểm soát
(Bổ nhiệm 18/4/2018)

- Giới tính	Nam
- Ngày sinh	01/12/1973
- Nơi sinh	Hà Nội
- Số CMND	012012539
- Quốc tịch	Việt Nam
- Dân tộc	Kinh
- Quê quán	Hà Nội
- Địa chỉ thường trú	Số 12, Vĩnh Phúc, phường Vĩnh Phúc, Ba

	Đình, Hà Nội
- Trình độ văn hóa	10/10
- Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh
- Chức vụ nơi công tác hiện nay	Chuyên viên phòng Thị trường tổng Công ty Cổ phần Bia Rượu Nước giải khát Hà Nội
- Số cổ phần cá nhân nắm giữ	Số lượng cổ phần nắm giữ: Không có
- Số cổ phần đại diện cho Tổng Công ty tại Công ty	Không có
- Những người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu	Không có

3. Ông Đỗ Duyên Ninh: Thành viên ban Kiểm soát

(Thôi nhiệm 17/4/2018)

- Giới tính	Nam
- Ngày sinh	12/ 8/1965
- Nơi sinh	Vũ Thư, Thái Bình
- Số CMND	15185509
- Quốc tịch	Việt Nam
- Dân tộc	Kinh
- Quê quán	Vũ Thư, Thái Bình
- Địa chỉ thường trú	Tổ 10, Phường Trần Lãm , TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình
- Trình độ văn hóa	10/10
- Trình độ chuyên môn	Trung cấp Hoá thực phẩm
- Chức vụ nơi công tác hiện nay	Thành viên ban kiểm soát Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình
- Số cổ phần cá nhân nắm giữ	Số lượng cổ phần nắm giữ: 13.000 cổ phần, chiếm 0,16% tổng số cổ phần của Công ty
- Số cổ phần đại diện cho Tổng Công ty tại Công ty	Không có
- Những người liên quan và số	Không có

lượng cổ phần sở hữu	
----------------------	--

4. Bà Lê Thị Phương Lan: Thành viên ban Kiểm soát

- Giới tính	Nữ
- Ngày sinh	30/01/1977
- Nơi sinh	Hà Nội
- Số CMND	011807952
- Quốc tịch	Việt Nam
- Dân tộc	Kinh
- Quê quán	Hà Nội
- Địa chỉ thường trú	Số 26, Hẻm 74/13, Ngõ Thịnh Hào 1, Phường Hàng Bột, Đống Đa, Hà Nội
- Trình độ văn hóa	10/10
- Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế
- Chức vụ nơi công tác hiện nay	Kế toán viên, Phòng Tài chính kế toán, Tổng Công ty cổ phần Bia-Rượu-NGK Hà Nội
- Số cổ phần cá nhân nắm giữ	Không có
- Số cổ phần đại diện cho Tổng Công ty tại Công ty	Không có
- Những người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu	Không có

b. Hoạt động của Ban Kiểm soát

- Tiến hành triển khai công việc theo quy chế hoạt động của Ban kiểm soát đã đề ra theo định kỳ phù hợp với Điều lệ Công ty, nghị quyết của Hội đồng quản trị, các kỳ báo cáo.

- Ban kiểm soát phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban giám đốc nhưng vẫn duy trì hoạt động của mình. Trong năm 2018, các cuộc họp của HĐQT, Ban điều hành đều có sự tham gia của Ban kiểm soát nhằm nâng cao chất lượng cũng như tính độc lập của Ban kiểm soát.

- Đưa ra kế hoạch kiểm soát các mặt hoạt động của Công ty trong kỳ và báo cáo tài chính các kỳ trong năm.

- Ban kiểm soát đã kết hợp với các phòng chuyên môn Công ty tiến hành kiểm tra các mặt hoạt động của Công ty, kiểm soát công tác kiểm kê đánh giá tài sản cuối năm và xử lý những mặt tồn tại làm cơ sở lập báo cáo tài chính.

3. Thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

3.1. Thù lao của Hội đồng quản trị năm 2018

- Ông Vương Toàn: 5.000.000 đồng/ tháng
- Ông Vũ Thanh Liêm: 3.000.000 đồng/tháng
- Ông Hoàng Chí Thanh: 3.000.000 đồng/tháng
- Ông Hoàng Trọng Thư: 3.000.000 đồng/tháng
- Ông Nguyễn Hữu Cường: 3.000.000 đồng/tháng

Tổng thù lao của HĐQT năm 2018 là: 204.000.000 đồng

3.2. Thù lao Ban kiểm soát năm 2018

- Ông Lê Quý Huệ : 2.000.000 đồng/tháng
- Ông Đỗ Duyên Ninh : 1.500.000 đồng/tháng (Đến hết 17/4/2018)
- Bà Lê Thị Phương Lan : 1.500.000 đồng/tháng
- Ông Lưu Quốc Đạt: 1.500.000 đồng/tháng (Từ 18/4/2018)

Tổng thù lao của BKS năm 2018 là: 60.000.000 đồng

3.3. Lương, thưởng của Ban Giám đốc, Kế toán trưởng:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương, thưởng năm 2018 (triệu đồng)	Ghi chú
1	Vũ Thanh Liêm	Giám đốc	415,938	
2	Nguyễn Hữu Cường	Phó Giám đốc	363,943	
3	Hoàng Trọng Thư	Kế toán trưởng	329,279	
	Tổng cộng		1.190,160	

Phần VI**BÁO CÁO TÀI CHÍNH****1. Ý kiến kiểm toán**

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN), địa chỉ tại số 29 Hoàng Sa, P.Đa Kao, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh.

- Ý kiến kiểm toán độc lập: Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần bia Hà Nội - Thái Bình tại ngày 31/12/2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) theo quy định của pháp luật bao gồm:

1. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2018.
2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018.
3. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2018.
4. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2018.

(Chi tiết đăng tải tại website của Công ty tại địa chỉ: <http://tbbeco.com.vn>)

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO
PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**



GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Liêm